

Bản án số: 28 /2022/HS - PT.
Ngày 11 - 7 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Việt và ông Nguyễn Đức Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn L**, sinh ngày 21/7/1987 tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Phòng 204, tòa A2D3, khu đô thị Đ, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị H; có vợ: Nguyễn Thị N và 02 con;

Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*có mặt tại phiên tòa*).

* Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

- Nguyễn Quang V, sinh năm 2002 (*có mặt*).

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến - Bộ Công an.

- Nguyễn Văn S, sinh năm 1995 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Vụ Bản, xã Minh Trí, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi phạm tội của Phạm Đình Đ, Nguyễn Quang V, Phạm Văn L:

Tháng 3/2021, Phạm Đình Đ sử dụng các mạng xã hội Facebook, Zalo để đăng thông tin nhận làm các loại giấy tờ giả, sau đó Đ tìm kiếm người làm và chuyển đơn hàng đã hoàn thành cho khách hàng để hưởng tiền chênh lệch; đến tháng 6/2021, Đ thuê nhà trọ tại số nhà 12, ngách 1, ngõ 178 Cổ Nhuế, thuộc tổ dân phố Trù 5, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội làm địa điểm trực tiếp sản xuất giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức. Đ mua các công cụ để làm giấy tờ giả như: máy tính Laptop, máy in màu, máy ép Plastic, tem phản quang, phôi, giấy in, mực in, kéo, bút... và mua trên mạng Facebook một số file mẫu giấy tờ giả, tự tìm thêm file mẫu, con dấu, chữ ký mẫu lưu vào máy tính, tự học cách làm giấy tờ giả. Sau đó, Đ dùng nhiều tài khoản Facebook khác nhau (không nhớ tên tài khoản) để đăng thông tin nhận làm các loại giấy tờ giả và thoả thuận giá. Các loại giấy tờ làm giả có mức giá khác nhau, trong đó: Giấy phép lái xe, chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ, bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung học phổ thông có giá 500.000 đồng/loại; chứng minh nhân dân có giá 300.000 đồng/ loại... Có một số giấy tờ không tự làm được, Đ sẽ tìm kiếm người làm trên mạng xã hội để làm. Sau khi làm xong, Đ thông tin cho khách hàng để cung cấp địa chỉ nhận hàng và thuê người đi giao hàng hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh.

Quá trình thuê người đi giao hàng, Phạm Đình Đ có quen biết với Nguyễn Quang V - là lái xe Grab tại Hà Nội, đồng thời nhận vận chuyển hàng hoá cho khách. Đ đã nhiều lần thuê V vận chuyển giấy tờ giả cho khách. Sau khi biết Đ có thể làm được các loại giấy tờ giả, V đã nhận làm cộng tác viên bằng hình thức lên mạng xã hội Facebook đăng thông tin làm các loại giấy tờ giả như: Chứng chỉ tiếng Anh, tin học, bằng đại học, Giấy phép lái xe...; mỗi loại giấy tờ giả Đ bán cho V giá 500.000 đồng, còn việc thoả thuận giá với khách do V tự quyết định. Giữa tháng 6/2021, có tài khoản Zalo tên Vũ H, trú tại tỉnh Tuyên Quang liên hệ qua ứng dụng Zalo tên “*Cà Rốt*” (đăng ký số điện thoại 0862.456.880) của V đặt làm 01 Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp, V báo giá 800.000 đồng, H đồng ý và gửi thông tin người làm Giấy phép lái xe, ảnh cho V; V chuyển thông tin và ảnh cho Đ thông qua tài khoản Zalo tên “*Giao dịch bất động sản*” (số điện thoại 0379.466.666) để Đ làm giả. Khoảng 01 ngày sau, Đ báo cho V đã làm xong, V bảo Đ trực tiếp gửi cho Hải theo địa chỉ đã cung cấp và nhận tiền (không nhớ thông tin khách hàng, địa chỉ), sau đó Đ chuyển cho V 200.000 đồng tiền chênh lệch thông qua số tài khoản 0361000350400, mở tại Ngân hàng Vietcombank.

Cuối tháng 6/2021 (không nhớ rõ ngày), Hải tiếp tục đặt V làm 18 giấy tờ giả, gồm: 08 Chứng chỉ Tiếng Anh - trình độ B, 06 Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cấp; 03 Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở

Giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp (đứng tên nhiều người khác nhau), V đồng ý với mức giá thoả thuận cho 18 giấy tờ giả là 16.000.000 đồng. Ngày 02/7/2021, Hải chuyển trước cho V số tiền 2.000.000 đồng qua số tài khoản 0361000350400 và gửi thông tin, ảnh của những người làm giấy tờ qua ứng dụng Zalo. Sau đó V chuyển toàn bộ thông tin, ảnh của khách cho Đ để làm, thống nhất giá cho các loại giấy tờ trên là 9.000.000 đồng. Đ làm được 08 chứng chỉ Tiếng Anh và 06 chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản; còn 04 Giấy phép giấy phép lái xe Đ chuyển thông tin cho Phạm Văn S, sinh năm 1993, trú tại xóm 10, xã Giao Yên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định qua ứng dụng Zalo có tên “Minh Hạnh” để S làm với mức giá 300.000 đồng/ cái. Sau khi làm xong 04 Giấy phép lái xe và phần hồ sơ sát hạch đi kèm (gồm: Giấy khám sức khoẻ người lái xe số 1405; Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô; Biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình) cùng một số Giấy phép lái xe khác do Đ đặt, S chuyển lại cho Đ theo đường xe khách chạy tuyến Nam Định – bến xe khách Mỹ Đình, TP. Hà Nội; Đ thuê V đi nhận hàng ở bến xe khách, sau đó đưa lại cho V 04 Giấy phép lái xe như đã đặt. Khi kiểm tra thông tin trên các Giấy phép lái xe, V thấy 01 Giấy phép lái xe tên Triệu Càn Nhảy bị sai thông tin nên đã báo lại cho Đ, Đ bảo V trực tiếp liên hệ với S để sửa và gửi lại cho V. Ngày 13/7/2021, Đ đã chuyển khoản cho S số tiền 5.000.000 đồng để thanh toán đơn hàng qua số tài khoản 19036433540013 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam. Còn V và Đ chưa thanh toán tiền, thống nhất khi V nhận được tiền từ khách sẽ trả sau.

Cùng với thời gian đặt Đ làm 18 loại giấy tờ giả, V liên hệ với Phạm Văn L - là lái xe Grab tại Hà Nội để thuê L vận chuyển số giấy tờ trên giao cho khách. L và V quen biết nhau từ khoảng tháng 3/2021, do Đ thường xuyên thuê V đi giao hàng là giấy tờ giả cho Nguyễn Văn S; còn S thuê L đi nhận giấy tờ giả từ V và đi giao cho khách. L và V thống nhất tiền công vận chuyển là 5.000 đồng/km, tiền công sẽ được trừ vào tiền L nợ V trước đó. Sau khi nhận đủ số giấy tờ giả đã đặt làm, V đựng 19 giấy tờ giả trong 01 bì hồ sơ xin việc màu nâu (tặng 01 giấy tờ giả do bị sai thông tin nên làm lại), bên ngoài là túi nilon màu đỏ; đến chiều ngày 20/7/2021, V hẹn L đến Công viên Hoà Bình, thuộc quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội để đưa túi hồ sơ cho L đi giao cho khách, đồng thời cho L số điện thoại của Hải để tự liên hệ xác nhận địa điểm giao hàng.

Khoảng 14 giờ ngày 23/7/2021, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 34N6-8228 (xe thuộc sở hữu của ông Phạm Văn Vi, sinh năm 1962 - bố của L) cầm theo gói hàng di chuyển từ Thành phố Hà Nội đến thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình di chuyển do trời mưa, phần hồ sơ sát hạch của các Giấy phép lái xe bị ướt và rách nát, nên L đã vứt bỏ trên đường đi; còn lại 05 Giấy phép lái xe và 14 Chứng chỉ, L đựng trong túi nilon màu đỏ và tiếp tục di chuyển đến thị trấn N, huyện N. Đến khoảng 11 giờ ngày 24/7/2021, L đến địa điểm giao hàng tại đầu cầu sắt thuộc tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, trong lúc chờ khách nhận hàng thì bị Tổ công tác Công an huyện N tiến hành kiểm tra, nghi ngờ toàn bộ số giấy tờ L cầm trên tay là giấy tờ giả nên đã tạm giữ, gồm: 06 Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản; 08 chứng chỉ tiếng Anh - trình độ B; 04 Giấy phép lái xe hạng A1.

Ngoài ra L còn tự nguyện lấy từ trong ví tiền cá nhân 01 mặt dấu bằng cao su màu đỏ, dấu tròn, có in nổi dòng chữ “CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * THÀNH PHỐ HÀ NỘI * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG” giao nộp cho Cơ quan điều tra; đến ngày 06/8/2021, Phạm Văn L tiếp tục giao nộp 01 thẻ nhà báo tên Vũ Mạnh Cường, sinh năm 1987, bút danh Cường Vũ, cơ quan báo Dân trí, có chữ ký và hình dấu của Bộ trưởng Bộ thông tin và truyền thông. L khai nhận đây đều là đơn hàng Nguyễn Văn S thuê L đi giao cho khách, nhưng chưa cung cấp địa chỉ để giao. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã mời L và triệu tập Nguyễn Quang V về trụ sở để làm việc.

Ngày 26/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành triệu tập Phạm Đình Đ để làm việc. Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra các công cụ sử dụng để làm giả giấy tờ, tài liệu như: máy tính Lap top, máy in màu, mực in, giấy in, kéo... và 77 giấy tờ giả các loại. Toàn bộ số giấy tờ trên Đ làm và đặt làm theo yêu cầu của khách đặt nhưng do không đạt yêu cầu nên khách không nhận hoặc bị sai thông tin nên làm lại. Đối với các loại giấy tờ giả là Giấy khám sức khỏe, Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, Đ in sẵn làm hồ sơ sát hạch kèm theo các Giấy phép lái xe.

Ngoài ra, Đ còn giao nộp: 06 tem phản quang hình tròn, có nội dung “BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * VIỆT NAM; 28 tem phản quang hình vuông, kích thước mỗi cạnh 1,1cm, có hình bông hoa sen; 432 tem phản quang hình tròn, có nội dung “TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM”; 810 tem phản quang hình chữ nhật, có nội dung “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM” có in hình quốc kỳ Việt Nam và 1014 tem phản quang hình chữ nhật có nội dung “GIẤY PHÉP LÁI XE”. Tạm giữ số giấy tờ liên quan đến hồ sơ thi sát hạch xe, gồm: 20 Tờ bài sát hạch lý thuyết, trên có hình dấu “Hồ sơ hợp lệ”, chưa đề tên thí sinh, chưa đề ngày thi, có 02 chữ ký dưới mục “Giám khảo coi thi ký”, nhưng không ghi rõ họ tên; 31 tờ Biên bản sát hạch thực hành lái xe đường trường, trên có hình dấu “Đã kiểm tra”, chưa đề tên thí sinh, chưa đề ngày thi, có chữ ký dưới mục “Sát hạch viên ký” và dấu tên Nguyễn Văn Lộc; 96 tờ Biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình (giành cho xe mô tô, xe máy), trên có hình dấu “Hồ sơ hợp lệ”, chưa đề tên thí sinh, chưa đề ngày thi, có chữ ký dưới mục “Sát hạch viên ký tên” nhưng không ghi rõ họ tên; 18 tờ Biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình (giành cho xe ô tô) trên có hình dấu “Hồ sơ hợp lệ”, chưa đề tên thí sinh, chưa đề ngày thi, có chữ ký dưới mục “Sát hạch viên ký tên” nhưng không ghi rõ họ tên.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn S: Thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Văn S quen biết với Phạm Đình Đ, biết Đ làm giả các loại giấy tờ nên S thường xuyên liên hệ với Đ qua ứng dụng Zalo có tên “ANH BI” để mua các loại giấy tờ giả và bán cho khách. Để có thông tin khách hàng, S lập nhiều tài khoản Facebook để đăng thông tin nhận làm các loại giấy tờ giả (không nhớ tên các tài khoản). Sau khi có thông tin của khách, S chuyển thông tin vào nhóm Zalo có tên “Nhóm hàng 500” để Đ làm. Những loại giấy tờ S đặt Đ làm gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, bằng tốt nghiệp các loại, chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin, thẻ nhà báo, sổ đỏ..., với mức giá 500.000 đồng - 1.000.000 đồng (tùy

loại). Sau khi làm xong giấy tờ giả, đa số các đơn hàng của S, Đ đều thuê Nguyễn Quang V đi giao hàng, còn S thuê Phạm Văn L đi nhận giấy tờ giả từ V và đem giao cho khách. Mức tiền công giao hàng V, L được nhận là 100.000 đồng/đơn ở trong nội thành Hà Nội, còn ở xa tính mức 5.000 đồng/1km. Đối với những đơn hàng S bảo L thu tiền hộ, sau khi thu được thì L sẽ giữ lại tiền công giao hàng, số còn lại chuyển vào tài khoản số 0361000247315 mở tại Ngân hàng Vietcombank cho S.

Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 7/2021, S đã đặt làm với Đ nhiều loại giấy tờ giả, trong đó Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chỗ ở của Phạm Đình Đ 04 giấy tờ giả do S đặt làm, gồm: 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, biển số đăng ký 29S6-773.47, nhãn hiệu Honda, ngày cấp 26/8/2019, nơi cấp: Công an huyện Sóc S, Tp. Hà Nội, tên chủ xe Nguyễn Văn S, sinh năm 1995, cư trú tại Vụ Bản, Minh Trí, Sóc S, Hà Nội; 01 Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, do Sở giáo dục và đào tạo thành phố Hà Nội cấp ngày 06/11/2009, tên người được cấp bằng Vũ Mạnh Thắng, sinh năm 1991, nơi sinh: Hà Nội, học sinh Trường THPT Phan Đình Phùng, TP. Hà Nội; 01 Bằng tốt nghiệp đại học, đề ngày cấp 11/01/2006, đề nơi cấp Trường Đại học xây dựng, tên người được cấp bằng Đặng Thanh Tuấn, địa chỉ: Cà Mau; 01 Bằng cử nhân kế toán, đề ngày cấp 12/9/2013, đề nơi cấp là Trường Đại học Ngân hàng Hà Nội, đề tên người được cấp bằng là Ngô Thị Hồng Diệp, sinh năm 1988; xếp loại: Trung Bình.

Đối với 01 thẻ nhà báo tên Vũ Mạnh Cường, sinh năm 1987, bút danh Cường Vũ, cơ quan báo Dân trí, có chữ ký và hình dấu của Bộ trưởng Bộ thông tin và truyền thông, S xác định đặt làm với Đ vào khoảng tháng 5/2021, cùng với 01 sổ đỏ (không nhớ thông tin khách, địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng. Đ không trực tiếp làm mà đặt làm qua mạng Facebook (không nhớ địa chỉ đặt làm), sau khi nhận hàng Đ đã thuê Nguyễn Quang V đi giao cho S, còn S thuê Phạm Văn L đi nhận và giao cho khách, nhưng khách không nhận, L đã giữ lại.

Ngoài ra vào khoảng tháng 5/2021, S còn nhận 01 đơn hàng của khách đặt làm giả 01 mặt dấu của Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội (không rõ họ tên, địa chỉ khách) với giá 900.000 đồng. Sau đó S lên mạng tìm và đặt làm với một người có tên Wed “Khắc dấu Hà Nội lấy ngay” với giá 600.000 đồng. Sau khi làm xong, S thuê Phạm Văn L đi nhận mặt dấu tại Bến xe khách Mỹ Đình và đi giao cho khách, tuy nhiên do chưa giao được nên L cất giữ trong ví tiền cá nhân.

Số giấy tờ còn lại đặt từ Đ, S khai nhận một phần đã giao cho khách đặt, một phần đã tiêu hủy do làm sai hoặc khách không nhận hàng nên không nhớ thông tin và không thu hồi được. S chưa thanh toán tiền cho Đ.

Ngày 26/7/2021, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 29Z3-1530 (xe của ông Nguyễn Văn Đặng, sinh năm 1973 - bố S) đến chỗ ở của Phạm Đình Đ để lấy số giấy tờ giả đặt làm thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N phát hiện và mời về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số 689/GĐ-KTHS ngày 29/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- 06 chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản; 08 chứng chỉ Tiếng Anh; 05 Giấy phép lái xe thu giữ của Phạm Văn L gửi giám định là giả.

- Mặt dấu bằng cao su, hình tròn, màu đỏ thu giữ của Phạm Văn L cần giám định không phải là mặt dấu đóng ra hình dấu nội dung “CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * THÀNH PHỐ HÀ NỘI * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG” trên mẫu so sánh ký hiệu M3.

Tại Kết luận giám định số 716/GĐ-KTHS ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: số giấy tờ thu giữ tại nhà Phạm Đình Đ: 06 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 đăng ký mô tô, xe máy; 06 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; 02 giấy chứng minh nhân dân; 01 bằng cử nhân kế toán; 01 bằng tốt nghiệp đại học; 08 giấy phép lái xe; 05 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô; 05 giấy khám sức khỏe của người lái xe; 04 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đều là giả.

Tại Kết luận giám định số 717/GĐ-KTHS ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 29 “GIẤY KHÁM SỨC KHOẺ CỦA NGƯỜI LÁI XE”; 06 “BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE” tạm giữ của Phạm Đình Đ là giả.

Tại Kết luận giám định số 718/GĐ-KTHS ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận số tem tạm giữ của Phạm Đình Đ:

- 06 tem phản quang hình tròn, có nội dung “BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * VIỆT NAM (ký hiệu C1) với tem phản quang trên Phôi Bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở mẫu so sánh không cùng loại;

- 28 tem phản quang hình vuông, kích thước mỗi cạnh 1,1cm, có hình bông hoa sen (ký hiệu C2) - Không tiến hành giám định tem phản quang ký hiệu C2 do không có mẫu so sánh;

- 432 tem phản quang hình tròn, có nội dung “TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM” (ký hiệu C3) với tem phản quang trên phôi Giấy phép lái xe mẫu so sánh không cùng loại;

- 810 tem phản quang hình chữ nhật, có nội dung “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM” có in hình quốc kỳ Việt Nam (ký hiệu C4) và 1014 tem phản quang hình chữ nhật có nội dung “GIẤY PHÉP LÁI XE”, có in hình bông hoa sen (ký hiệu C5) với màng dán trước mặt, mặt sau mẫu so sánh không cùng loại.

Tại Kết luận giám định số 742/GĐ-KTHS ngày 18/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Thẻ nhà báo đứng tên Vũ Mạnh Cường, sinh năm 1987, cơ quan: Báo Dân trí, ngày cấp 20/02/2021, có hình dấu tròn nội dung “BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG” và chữ ký Nguyễn Mạnh Hùng là giả.

Hành vi phạm tội của Phạm Văn S: Đã có hành vi trực tiếp làm giả 23 giấy tờ, trong đó có 22 tài liệu làm theo đơn hàng của Phạm Đình Đ và 01 Căn cước công dân tên Phạm Công Tùng, S làm theo đơn của khách nhưng chưa giao được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ: Điều a khoản 3 Điều 341; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (10/8/2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Phạm Đình Đ, Phạm Văn S, Nguyễn Quang V và Nguyễn Văn S; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, bị cáo Phạm Văn L có đơn kháng cáo với lý do tội danh bị xét xử không đúng với hành vi bị cáo thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo cho rằng không phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Bị cáo cho rằng khi nhận hàng từ V tại công viên Hòa Bình - Hà Nội, bị cáo có mở phong bì ra xem thấy có nhiều loại giấy tờ, chứng chỉ nhưng không biết đó là giấy tờ giả. Ngày 23/7/2021 bị cáo mang số giấy tờ trên đi đến thị trấn N, huyện N để giao cho khách theo địa chỉ V đã cho trước đó, bị cáo mở phong bì ra, lấy các biên bản sát hạch lái xe mô tô, biên bản chấm thi của bộ giấy phép lái xe đem gửi tại cây xăng gần đó rồi gọi anh Hải là người đặt hàng ra lấy, trong lúc chờ anh Hải đến nhận thì bị Công an đến kiểm tra đưa về trụ sở làm việc, bị cáo chỉ là người đi giao hàng thuê và nhận tiền công, bị cáo không làm giả con dấu, tài liệu nên không phạm tội như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Ngoài ra bị cáo còn khai mục đích bị cáo mang số giấy tờ trên đến Công an huyện N để tố cáo hành vi phạm tội của V chứ bị cáo không đi giao hàng cho V; 01 thẻ nhà báo và 01 mặt con dấu là của bị cáo S thuê bị cáo đi giao cho khách nhưng S chưa cung cấp địa chỉ giao hàng nên bị cáo giữ lại.

Tại phiên tòa, Nguyễn Quang V - bị cáo không kháng cáo trình bày: Bị cáo Phạm Văn L biết các bị cáo làm giả các giấy tờ cho khách hàng. Số chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin, giấy phép lái xe bị cáo thuê L đi giao cho anh Hải ở huyện N, tỉnh Tuyên Quang, L được kiểm tra và biết rõ đó là giấy tờ giả, có lần L còn nhắn tin giới thiệu khách để nhờ bị cáo liên hệ làm giả bằng đại học, tại phiên tòa L khai không biết 19 loại giấy tờ bị cáo thuê L đi giao cho Hải là giả là hoàn toàn không đúng, vì ngoài lần L đi giao hàng cho bị cáo, L còn đi giao hàng cho bị cáo S.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá mức độ hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo Phạm Văn L 03 (ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo cho rằng: Không phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Xét thấy lời khai của bị cáo Phạm Văn L không phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng vụ án; không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng với quy định của pháp luật, không oan. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được chứng cứ mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo nên không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 341; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 03 (ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (10/8/2021). Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại toàn diện vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng, bản thân làm nghề chạy xe ôm công nghệ cao Grap nên khi có khách gọi thì bị cáo chỉ đi giao hàng và nhận tiền chứ không biết bên trong là hàng gì, nên bị cáo không Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức như Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện N đã tuyên đối với bị cáo. Tuy nhiên lời khai của bị cáo không phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Quang V và Nguyễn Văn S trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Tại cấp sơ thẩm bị cáo V và S đều khẳng định L biết các giấy tờ các bị cáo thuê L đi giao hàng cho V, S là con dấu, tài liệu giấy tờ giả, bị cáo L còn trực tiếp đi thu tiền, trả tiền hàng cho khách hộ S; nếu như khách không nhận thì S đều chỉ đạo L hủy các giấy tờ đó đi. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng Nguyễn Hữu Đức; các tin nhắn trên điện thoại giữa bị cáo với bị cáo V và giữa bị cáo với bị cáo S; các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 7/2021, Phạm Văn L đã có hành vi đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Quang V trong việc vận chuyển 19 giấy tờ giả gồm: 06 Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản; 08 chứng chỉ tiếng Anh

- trình độ B; 05 Giấy phép lái xe tên Triệu Càn Nhảy, Triệu Thị Nái, Triệu Càn Nhảy, Dương Xuân Nghĩa, Lý Mạnh Hùng; đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Văn S trong việc vận chuyển 01 thẻ nhà báo tên Vũ Mạnh Cường và 01 mặt dấu bằng cao su, hình tròn, màu đỏ, nội dung “CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * THÀNH PHỐ HÀ NỘI * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG”. Hành vi của bị cáo Phạm Văn L bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang xét xử về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo không trực tiếp làm giả con dấu, tài liệu nhưng bị cáo đã giúp sức cho bị cáo Nguyễn Quang V vận chuyển 19 giấy tờ giả; giúp sức cho Nguyễn Văn S vận chuyển 01 mặt dấu và 01 thẻ nhà báo đi giao cho khách để nhận tiền công. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận trước khi bị cáo nhận hàng từ V để giao cho khách, bị cáo được kiểm tra và biết bên trong bì hồ sơ là nhiều loại giấy tờ, chứng chỉ, phôi giấy phép lái xe, trước khi giao cho khách bị cáo tách vứt bỏ các biên bản sát hạch lái xe mô tô, biên bản chấm thi của bộ giấy phép lái xe vì sợ bị phát hiện là giả...như vậy có thể thấy rằng bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc giúp sức cho việc làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo cho rằng những giấy tờ, giấy phép lái xe, mặt dấu, thẻ nhà báo đi giao cho khách bị cáo không biết đó là giả là không có căn cứ. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín cũng như hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, gây khó khăn cho công tác quản lý con dấu, tài liệu của các cơ quan Nhà nước, gây mất trật tự tại địa phương và bất bình trong nhân dân. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với hành vi của bị cáo, không oan.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không thành khẩn, không thể hiện sự ăn năn hối cải mà còn tiếp tục quanh co, chối tội nên không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo. Vì vậy, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 341; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L **03** (ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (10/8/2021).

- Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/7/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- CQCSĐT Công an huyện N;
- Chi cục THA huyện N;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Thanh Sơn